

ごみの正しい分け方・出し方

Proper Way to Separate and Put Out the Trash

Cách phân loại rác và đổ rác

Cara yang Benar untuk Memilah dan Membuang Sampah

垃圾的正确分类方法及丢弃方法

ごみ分別一覧(改訂版)



缶・雑ビン

Cans, Assorted bottles
Lon, chai lọ thủy tinh
Kaleng, botol kaca
铁罐、杂瓶



生きビン

Reusable glass bottles
Chai lọ có thể sử dụng nhiều lần
Botol kaca (reusable)
空瓶



ペットボトル

Plastic PET bottles
Chai nhựa
Botol PET plastik
塑料瓶



プラスチック容器

Plastic containers
Vật dụng nhựa
Wadah plastik
塑料容器



発泡スチロール容器

Styrofoam containers
Đồ dùng xốp
Wadah Styrofoam
发泡塑料容器



紙パック

Cartons
Hộp giấy
Karton
纸盒



新聞紙・チラシ

Newspapers, Flyers
Giấy báo, tờ rơi
Koran, pamflet
报纸、传单



雑誌

Magazines
Tạp chí
Majalah
杂志



段ボール

Cardboard
Bìa các-tông
Kardus
纸箱



その他紙・紙製容器

Assorted paper, Paper containers
Giấy, dụng cụ bằng giấy khác
Kertas lain, wadah dari kertas
其他纸类、纸质容器



ガス缶類

Gas, Spray cans
Bình ga
Jenis kaleng gas
瓦斯罐类



小型家電

Small house electronics
Đồ điện loại nhỏ
Alat listrik rumah tangga (kecil)
小型家电



粗大ごみ

Oversized garbage
Rác cỡ lớn
Sampah ukuran besar
大型垃圾



燃えるごみ

Burnables
Rác đốt được
Sampah yang bisa dibakar
可燃垃圾



燃えないごみ

Non-burnables
Rác không đốt được
Sampah yang tidak bisa dibakar
不可燃垃圾

いちき串木野市

ごみの減量と再資源化にご協力を

私たちが、快適で潤いのある生活環境をつくり、長期的に維持していくためには、これまでの大量生産・大量消費・大量廃棄型の経済活動及び生活様式を見直し、環境への負荷の少ない『廃棄物循環型』社会を形成していく必要があります。

ごみの減量やリサイクルの推進は、社会全体で取り組まなければ効果が上がりません。効果的なリサイクルシステムの確立のためには「住民が分別排出」し、「市が分別収集」し、「事業者が再商品化（リサイクル）」することが何よりも大切です。

Your help in reducing garbage and promoting recycling

In order to make a pleasant lifestyle and maintain it in the long run, we must reconsider our economic activities and lifestyle of mass production, mass consumption and mass disposal and change it to a disposal cycle on a societal level that doesn't burden the environment.

Reducing garbage and promoting recycling must be done by all of society or it will be ineffective. To ensure an effective recycling system, it is important that "the citizens separate rubbish", "the cities collect garbage separately" and "businesses recycle."

Kerjasama yang Dapat Anda Lakukan untuk Program Daur Ulang dan Pengurangan Jumlah Sampah

Demi menciptakan lingkungan dengan kehidupan yang menyenangkan dan dalam jangka waktu yang panjang, kita harus memikirkan kembali kegiatan ekonomi yang termasuk produksi massal, konsumsi massal, pembuangan massal untuk diubah ke sistem orientasi sampah daur ulang yang ramah lingkungan.

Pengurangan sampah dan program daur ulang tanpa disertai kerjasama semua kalangan masyarakat, tidak akan berjalan dengan efektif. Hal yang terpenting untuk membuat sistem daur ulang yang efektif, "masyarakat harus memilah sebelum membuang sampah", "kota yang akan mengumpulkan dengan memisah sampah" lalu "bisnis proses daur ulang dilakukan oleh petugas".

Chúng tay tái sử dụng và giảm thiểu rác thải

Để tạo dựng và duy trì bền vững một môi trường sống thoải mái, tiện nghi chúng ta cần phải xem xét lại cách thức sinh hoạt cũng như các hoạt động kinh tế sản xuất, tiêu thụ theo quy mô lớn để từ đó có thể xây dựng một hệ thống chế tạo và tái sử dụng ít gây gánh nặng lên môi trường.

Để duy trì việc tái chế, tái sử dụng cũng như giảm thiểu rác thải nếu không có sự chung tay của toàn xã hội thì rất khó có được kết quả tốt. Do đó, để thành lập một hệ thống tái chế có hiệu quả quan trọng nhất là việc phân loại rác của người dân và chính quyền thành phố cũng như việc sản xuất các mặt hàng từ đó tái chế.

请协助垃圾减量和回收再利用

我们营造了一个快速变化的生活环境，为了将生活环境长期维持下去，需要对迄今为止的大量生产・大量消费・大量废弃型的经济活动及生活方式进行改进，形成对环境负荷较少的「废弃物循环型」社会是必不可缺的。

全社会需共同努力，否则减少垃圾和促进回收工作将不起作用。为了建立有效的回收系统，「垃圾分类排放」、「城市分类收集」和「经营者再商品化（回收）」是重中之重。

ごみを出すときは、次のことを守って 決められたとおりに出しましょう

- ① 資源物は、指定日にコンテナに入れて出しましょう。ただし、古紙類は、紙ひもで固く結んでコンテナの横に出しましょう。
※指定日以外に出されても収集しません。
- ② ごみは、正しく分けて出しましょう。
※資源物はコンテナの表示をよく見て分けて出しましょう。
※指定ごみ袋でも、燃えるごみと燃えないごみが混入しているものは収集しません。
- ③ 燃えるごみ・燃えないごみは、必ず『指定ごみ袋』で、名前を書いて出しましょう。
※指定ごみ袋以外のものは収集しません。
- ④ ごみは、収集日の決められた時間（8:30まで）に出しましょう。
※収集した後は絶対に出さないでください。
- ⑤ 他の地域の収集場所には出さないでください。
※付近の人が大変迷惑します。
- ⑥ この冊子に載っていないものや、処理方法がわからないものについては、遠慮なくお尋ねください。

Let us follow these rules when taking out the trash.

1) Put recyclables in the containers on the designated days. Tie papers to recycle tightly with paper string and put it next to the container. Recyclables will not be collected if put out on non-designated days.

2) Please separate your garbage correctly. Look closely at the labels on the recyclable container and separate accordingly.

Even if put in designated bags, If burnables and non-burnables are mixed together, it will not be collected.

3) Put burnables and non-burnables in their designated bags and write your name on it before putting it out. ※ Anything not put in the designated bags will not be collected.

4) Please put out your trash by 8:30am on the designated days.

Do not put it out after it has been collected.

5) Do not put out your garbage in a different region's collection point.

It will cause great inconvenience to others.

6) If there's anything not listed on this pamphlet or that you don't know how to dispose of, please feel free to ask us.

Mari Ikuti Aturan Saat Membuang Sampah.

1) Taruhlah sampah daur ulang di tempat yang disediakan pada hari yang telah ditentukan. Untuk bahan kertas, ikat dengan tali (berbahan kertas) yang kencang dan taruh di sebelah tempat sampah.

Sampah tidak akan diambil jika tidak sesuai dengan jadwal yang ditentukan.

2) Pilih sampah dengan benar.

*Lihatlah jenis sampah pada bungkusnya, lalu buanglah sesuai dengan jenisnya.

*Meskipun menggunakan kantong sampah yang benar, akan tetapi jika sampah yang bisa dibakar dan tidak bisa dibakar tercampur jadi satu, maka tidak akan diambil.

3) Taruhlah sampah bisa dibakar dan tidak bisa dibakar di kantong sampah yang telah ditetapkan dan tuliskan namamu pada kantong sebelum dibuang.

4) Buang sampah pada tempatnya sebelum pukul 8.30 pagi pada hari yang ditentukan.

*Jangan membuang sampah setelah petugas mengangkat sampah yang terkumpul.

5) Jangan membuang sampah ke tempat sampah di area yang berbeda.

*Nanti akan mengganggu warga lain.

6) Jika ada benda yang jenisnya tidak terdaftar pada pamflet dan tidak tahu bagaimana cara membuangnya, silakan tanyakan pada kami.

Trước khi đổ rác, hãy tuân thủ những điều sau đây

1) Đối với rác tái chế, bỏ rác vào trong thùng rác. Nếu là giấy, báo... thì buộc chặt lại và để bên cạnh thùng.

Rác sẽ không được thu gom nếu đổ sai ngày quy định.

2) Phân loại rác trước khi đổ.

Trước khi phân loại và đổ rác, đọc kỹ các hạng mục về rác tái chế trên thùng rác. Dù rác có được bỏ vào bao rác quy định, nhưng nếu rác đốt được và rác không đốt được bị lẫn với nhau thì sẽ không được thu.

Đối với rác đốt được và rác không đốt được, hãy bỏ đúng vào bao rác quy định, ghi tên người đổ rồi mới đổ. Nếu bao rác là loại bao không đúng quy định thì sẽ không được thu gom.

4) Đổ rác trước 8 giờ 30 phút vào ngày quy định.

Sau khi rác được thu hồi, tuyệt đối không được đổ nữa.

5) Không đổ rác vào khu vực đổ của các khu dân cư khác.

Sẽ rất phiền cho những người ở gần đó.

6) Hãy liên hệ nếu không hiểu về cách xử lý rác, hoặc những điều không được ghi trong quyển sách này.

倒垃圾时，请遵守以下规定，并按照规定处理

1) 在指定日期将资源放入容器中。但是，需将废纸用绳紧密地绑在容器旁边。

指定日期以外的时间丢弃的话清洁队不会收。

2) 垃圾请分类丢弃。

请仔细查看容器的名称，区分资源。

即使使用了专用垃圾袋，可燃垃圾和不可燃垃圾混在一起的话清洁队也不会收。

3) 可燃垃圾・不可燃垃圾，必须在「指定垃圾袋」上写上名字再丢弃。指定垃圾袋以外的袋子清洁队不会收。

4) 垃圾请在收取日的固定时间（8:30前）丢弃。

垃圾收走之后请绝对不要再丢弃。

5) 请不要在其他地区的垃圾收集场所丢弃垃圾。

会给附近的居民带来很大的困扰。

6) 如果是本手册中未包含的，或不知道如何处理的方法等，请随时询问。

ごみの正しい分け方・出し方

収集場所に出せるごみ	ごみの種類	ごみの例	備 考
	燃えるごみ ※指定ごみ袋	台所ごみ、衣類、毛布（袋に入る大きさ）、灰、くつ、かばん類、アルミホイル、ラップ、音楽テープ、ビデオテープ、紙おむつ等	生ごみは、透明の袋か水切り袋に入れてから指定ごみ袋に入れて構いません。（水切りはしっかりと）中袋に中身が見えない袋は利用できません。
	燃えないごみ （燃やさないごみ） ※指定ごみ袋	陶器類、ガラス類（紙等で包んでよいが袋にガラスと書く。）、金属類 ※傘は袋に入れないで出す。	※中身をきれいにしておいてください。
	ガ ス 缶 類	カセットコンロ用ボンベ、スプレー缶、ガスライター、乾電池	※ボンベ・スプレー缶はなるべく使い切って（穴あけ不要）資源物の日に出す。
	粗 大 ご み	机、イス、扇風機、ベッド、ソファ（ベッド、ソファ等のスプリング入りは除く。）、大型カーペット、自転車等（農機具、タイヤ、単車、バッテリー等は収集しません。）斧、なた、鋏、かなづち、剣山（けんざん）など破砕できないもの。	家電リサイクル法の施行により、テレビ・洗濯機・冷蔵庫及び冷凍庫・エアコン・衣類乾燥機については、排出できません。ごみステーションに出した場合は、ごみの不法投棄になりますので、ご注意ください。その他の電化製品等については買い換えのときに業者に引き取ってもらいましょう。
	資 源 物	缶・雑びん、ペットボトル、プラスチック容器、段ボール、新聞紙、チラシ、雑誌、紙製容器、生きびん	詳しくは、次頁以降の「資源物の分け方・出し方」をご覧ください。
収集場所に出せないごみ	家 電	小型家電は、電気や電池で動く家電製品。 対象品目は（28分類）パソコン、携帯電話、ミシン、オーブンレンジ、除湿器、餅つき機、電子レンジ、オイルヒーター等	詳しくはP13の「家電製品の分け方・出し方」をご覧ください。

収集場所に出せないごみ	一時多量ごみ	引っ越しのときのごみ、庭木の刈り込み等のごみ	木の枝、草等は枯らしてから、70cm以内にして直接環境センターに持ち込んでください。（多量の場合は事前に環境センターへ御連絡下さい。）
	家 電 製 品	テレビ・エアコン・冷蔵庫・冷凍庫 洗濯機・衣類乾燥機	家電リサイクル法の施行により、リサイクル料と運搬手数料が必要です。（メーカーによりリサイクル料は異なります。詳細は最寄りの電器店にお問い合わせください。） P17参照
	処理困難物 別途料金が必要です。	マッサージ機（イス型）、ソファ・マットレスベッド（スプリング入り）、草刈り機・チェーンソー（エンジン式）、ブロック、土砂、タイヤ、レンガ、瓦、消化器、ボンベ、バッテリー、スレート、農機具、モーター、コンプレッサー、井戸ポンプ、太陽熱温水器、ガス、灯油ボイラー	農機具、消火器、ボンベ等は専門の業者に処分してもらいましょう。 ※二輪車を廃棄する場合には、販売店・廃棄物二輪取扱店にお問い合わせ下さい。 産業廃棄物は事業者の責任において処分するか、専門の処理業者に処分してもらいましょう。
	環境センターで処理できないごみ	産業廃棄物、漁網、農業用ビニール、医療廃棄物、建設廃材、建築廃材、有害廃棄物等、バイク	（詳細は、環境センターにお問い合わせください。）

ごみの正しい分け方・出し方

Can be thrown out at collection point	Garbage type	Examples	Notes
	Burnables *designated bags	Kitchen trash, blankets (that fit in the bag), ash, shoes, purses, aluminum foil, plastic wrap, music tapes, video tapes, diapers, etc.	Food scraps can be put in a clear bag or water draining bag before being put in the designated bag. Be sure to drain all water and use bags that the contents can be seen.
	Nonburnables *designated bags	Ceramics, glass (can be wrapped in paper but please put ガラス(glass) on the bag), metal *do not put umbrellas in the bag	Please clean the insides before throwing it out.
	Gas cans	Compressed gas cylinders for portable stoves, spray cans, gas lighters, dry cell batteries	After using up spray cans and gas cylinders (no need to open holes), put out with recyclables
	Oversized trash	Desk, chair, electric fan, bed, sofa (excludes beds and sofas with springs), large carpets, bicycles, etc (farming equipment, tires, motorcycles, batteries cannot be collected). Things that cannot be smashed apart (axe, hatchet, hoe, hammer, needle-point holder in ikebana, etc.)	In accordance with the House Electronics Recycling Law, TVs, washing machines, refrigerators, freezers, air conditioners, and clothes dryers cannot be collected. If left at a collection point, it will be considered unlawful dumping. When buying a replacement, please have the business collect it.
	Recyclables	Cans, assorted bottles, plastic bottles, plastic containers, cardboard, newspapers, flyers, magazines, paper containers, reusable glass bottles	Please see "How to separate and put out recyclables" for more details.
Cannot be thrown out at collection point	House electronics	Defined as house electronics that run on electricity or batteries. 28 types include laptops, cell phones, sewing machines, microwave ovens, humidifiers, mochi pounding machines, microwaves, oil heaters, etc	Please see "How to separate and dispose of house electronics" on page13
	Large quantity all at once	From moving, gardening and trimming	Tree trimmings and grass must be dried and cut within 70cm before being brought directly to the Environment Center (環境センター). (Please contact the Environment Center before bringing a large quantity of garbage.)
	House electronics	TV, air conditioner, refrigerator, freezer, washing machine, clothes dryer	In accordance with the House Electronics Recycling Law, a recycling fee and transportation fee is required. (Recycling fees vary by maker. Please ask your local electronics store for details.) See page 17.
	Things that are hard to process *Separate fee applies	Massage chair, sofas and mattresses with springs, lawn mowers, chain saws with engines, blocks, sediment, tires, bricks, roof tiles, fire extinguisher, compressed gas containers, batteries, slates, farming equipment, motors, compressors, well pumps, solar-powered water heating device, gas, kerosene boiler	Please have professionals dispose of farm equipment, fire extinguishers and compressed gas containers. *Please contact a specialty store about disposing motorcycles. Please dispose of industrial waste via a professional or at the liability of the business. (For details, please contact the Environment Center.)
Cannot be thrown out at collection point	Garbage that the Environment Center cannot process	Production waste, fishing nets, industrial plastic, medical waste, construction waste, hazardous waste, motorcycles	

ごみの正しい分け方・出し方

Những loại rác có thể đổ trực tiếp tại nơi thu gom	Chủng loại rác	Ví dụ	Ghi Chú
	Rác đốt được *Bao rác chỉ định	Rác nhà bếp, quần áo, chăn(loại có thể bỏ vào bao), tro tàn, giấy, cặp, giấy bạc, giấy bọc thực phẩm, băng cát-sét, bím	Rác tươi cho vào bao trong suốt hoặc bao dạng lưới để ráo nước rồi mới cho vào bao rác chỉ định. Không sử dụng loại bao chắn tầm nhìn vào bên trong
	Rác không đốt được(Rác không cháy được) *Bao rác chỉ định	Đồ sành sứ, thủy tinh(bọc kín bằng giấy và ghi là thủy tinh), đồ kim loại * nếu là ô, dù thì không cho vào bao	*Rửa sạch bên trong rồi mới đem đi đổ
	Bình ga	Bình ga, bình xịt, bật lửa, pin	*Đối với bình ga, bình xịt cố gắng sử dụng hết(không cần phải đục thủng bình), đổ rác vào ngày đổ rác tái chế
	Rác cỡ lớn	Bàn, ghế, quạt điện, giường, ghế sofa(lược bỏ lò xo ra khỏi giường và ghế sofa), thảm cỡ lớn, xe đạp(không thu gom các dụng cụ trong nông nghiệp, lốp xe, xe mô tô, pin),rìu, dao cỡ lớn, cuốc, búa, các đồ không thể phá hủy	Theo luật về việc tái chế đồ điện gia đình thì không thể đổ các loại tivi, máy giặt, tủ lạnh, tủ đông, điều hòa, máy sấy quần áo,... Đổ tại trung tâm xử lý rác thải là trái pháp luật. Ngoài ra, cũng có các loại đồ điện có thể được đổi theo hình thức đổi đồ cũ để mua đồ mới, nên hãy liên hệ đại lý phân phối
	Rác tái chế	Bình, chai, lọ, đồ nhựa, bìa các-tông, báo, tờ rơi, tạp chí, đồ bằng giấy, chai lọ có thể dùng nhiều lần	Để biết thêm chi tiết,hãy đọc phần " cách phân loại và đổ rác tái chế" ở dưới đây
Loại rác không được đổ tại nơi thu rác	Đồ điện gia đình	Là các đồ điện cỡ nhỏ chạy bằng pin hoặc bằng điện. Đối tượng là các đồ như máy tính, điện thoại, máy khâu, lò nướng, máy hút ẩm, máy làm bánh mochi, lò vi sóng, máy sưởi chạy bằng dầu	Để biết thêm thông tin chi tiết hãy đọc "Cách phân loại và đổ rác điện gia dụng" ở phần 13
	Rác với số lượng lớn	Rác phát sinh từ việc cắt tỉa cây, chuyển nhà,...	Cỏ, cành cây chiều dài phải dưới 70cm, được phơi khô trước khi đem ra đổ trực tiếp tại trung tâm xử lý rác (Nếu số lượng rác lớn thì phải liên hệ với trung tâm trước khi đổ)
	Đồ điện gia đình	Tivi, Điều hòa, máy lạnh, tủ đông, máy giặt, máy sấy quần áo	Theo luật tái chế đồ điện gia đình thì bạn cần phải trả tiền tái chế và tiền vận chuyển. (tiền tái chế khác nhau tùy theo hãng sản xuất. Để biết thêm chi tiết,hãy hỏi cửa hàng đồ điện gần nhất.) Tham khảo phần 17
	Đồ vật khó xử lý *Có phí đi kèm	Máy mát xa(dạng ghế mát xa), ghế sofa, nệm(có chứa lò xo),máy cắt cỏ, máy cưa, gạch, đất cát, lốp xe, ngói, bình cứu hỏa, bình ga cỡ lớn, pin, máy móc, nông cụ, động cơ, máy nén khí, máy bơm, bình đun nước nóng năng lượng mặt trời, gas, bình đun nước bằng dầu	Cần nhờ chuyên gia để xử lý các loại nông cụ, bình cứu hỏa, bình ga cỡ lớn,... *Đối với các loại xe 2 bánh, hãy trao đổi với các cửa hàng bán xe 2 bánh hoặc cửa hàng thu mua xe cũ Đối với chất thải công nghiệp, nhà sản xuất phải có trách nhiệm xử lý hoặc phải nhờ các công ty chuyên xử lý chất thải
Loại rác không được đổ tại nơi thu rác	Rác mà trung tâm xử lý rác không thể xử lý	Chất thải công nghiệp, lưới đánh cá, ni-lông công nghiệp, chất thải y tế, xây dựng, chất thải độc hại,xe máy	

ごみの正しい分け方・出し方

Jenis barang yang boleh dibuang ke tempat sampah	Jenis sampah	Contoh	Catatan
	"Sampah yang bisa dibakar" *Kantong yang ditetapkan"	Sampah dapur, selimut (yang ukurannya masih muat di kantong sampah), abu, sepatu, dompet, aluminium foil, wrap plastik, kaset musik, kaset video, popok, dll.	Sampah sisa makanan harus dikeringkan (setidaknya tidak ada air yang menetes) lalu dimasukkan ke dalam plastik bening sebelum dimasukkan ke kantong yang telah ditetapkan. (sampah tidak boleh basah) plastik yang digunakan harus yang tembus pandang.
	"Sampah yang tidak bisa dibakar" *Kantong yang ditetapkan"	Keramik, kaca (bisa dibungkus kertas tapi harus ditulis ガラス(glass) pada bungkusnya), logam *jangan menaruh payung di dalam kantong	*Bersihkan bagian dalam sebelum membuang
	Jenis kaleng gas	Gas kaleng untuk kompor portable, kaleng penyemprot, pemantik api, baterai	*Pakai kaleng gas dan kaleng penyemprot sampai habis (tidak perlu membuat lubang) lalu taruhlah di sampah daur ulang
	Sampah berukuran besar	Meja, kursi, kipas angin, kasur, sofa, (tidak termasuk kasur dan sofa yang ada per besi), karpet ukuran besar, sepeda dll. (alat bercocok tanam, ban, motor, baterai dll., tidak bisa diangkat), kampak, kapak kayu, cangkul, palu, kenzan (piringan berpaku sebagai tatakan ikebana), atau benda yang sulit untuk dihancurkan	Sesuai dengan peraturan daur ulang alat elektronik rumah tangga, TV, mesin cuci, kulkas, lemari es, AC, mesin pengering baju tidak bisa diangkat. Jika diletakkan di tempat sampah, maka akan dianggap sampah yang melanggar peraturan. Untuk peralatan listrik lainnya, mintalah pada petugas untuk mengambil pada saat penggantian.
	Sampah daur ulang	Kaleng, botol yang sudah dipilah, botol plastik, wadah plastik, karton, koran, pamflet, majalah, wadah kertas, botol kaca (yang bisa digunakan kembali)	Lihat selengkapnya pada "Bagaimana cara memilah dan membuang sampah daur ulang".
Jenis barang yang tidak bisa dibuang ke tempat sampah	Alat elektronik rumah tangga	Alat elektronik rumah tangga ukuran kecil adalah alat yang sumber dayanya berasal dari baterai atau listrik. Jenisnya ada 28, termasuk laptop, telepon genggam, alat menjahit, microwave oven, alat pelembap udara, alat pembuat mochi, microwave, mesin penghangat ruangan, dll.	Lihat selengkapnya pada "Bagaimana cara memilah dan membuang alat elektronik rumah tangga" (Hal. 13)
	Jumlah yang banyak dalam sekali pembuangan	Sampah saat pindah rumah, sampah sisa memotong pohon	Sisa potongan pohon dan rumput harus dikeringkan dan dipotong 70cm sebelum dibawa langsung ke Pusat Pengelolaan Sampah. (Hubungi Pusat Pengelolaan Sampah sebelum membawa sampah dengan jumlah banyak)
	Alat listrik rumah tangga	TV, AC, kulkas, lemari es, mesin cuci baju, mesin pengering pakaian	Sesuai dengan peraturan daur ulang untuk alat elektronik rumah tangga, dibutuhkan biaya daur ulang dan biaya transportasi serta pengangkutan. (Biaya yang diterapkan berbeda sesuai pembuat. Selengkapnya tanyakan kepada toko elektronik di daerahmu) lihat Hal. 17
	"Benda yang sulit untuk diproses" *ada biaya tambahan"	Kursi pijat, sofa dan matras dengan per besi, alat pemotong rumput, gergaji mesin, blok beton, tanah, ban, batu bata, genteng, alat pemadam api, kaleng gas, baterai, papan tulis, alat berkebun, motor, kompresor, pompa sumur, pemanas air tenaga surya, gas, kerosene boiler	Untuk pembuangan alat pertanian, alat pemadam kebakaran dan tabung gas, minta tolonglah kepada ahlinya. *Saat membuang sepeda motor, hubungi toko sepeda motor atau tempat yang dapat membantu membuang sepeda motor. Limbah industri dapat dibuang oleh pekerja yang bersangkutan, atau minta tolong pada tenaga ahli. (Untuk lebih lengkapnya, hubungi Pusat Pengelolaan Sampah.)
	Sampah yang tidak bisa diproses oleh Pusat Pengelolaan Sampah	Limbah industri, jaring ikan, plastik untuk industri, limbah medis, limbah konstruksi, limbah berbahaya, sepeda motor	

ごみの正しい分け方・出し方

可以在垃圾收集场所丢弃的垃圾	垃圾の種類		
	可燃垃圾 ※专用垃圾袋	厨余垃圾、衣物、毛毯（可装进袋子的大小）	垃圾可以放在透明袋或控水袋中，然后放入指定的垃圾袋中。（控水袋必须是牢固的）不可以使用看不见袋子中物品的袋子。
	不可燃垃圾 (无法燃烧的垃圾) ※专用垃圾袋	陶器类、玻璃类（请先用纸包起来之后在袋子外写上玻璃。）金属类※雨伞不要装进袋子里，直接丢弃	※请清洁容器再丢弃。
	瓦斯瓶类	小型炉灶用钢瓶、高压钢瓶、打火机、干电池	※钢瓶・高压钢瓶请尽可能使用完（无需钻孔），并在资源物丢弃日丢弃。
	大型垃圾	桌子、椅子、风扇、床、沙发（不包括有弹簧的床和沙发）、大地毯	根据《家电回收法》的实施，电视机、洗衣机、冰箱、冰柜、空调、烘干机不得丢弃。请注意，如果垃圾被丢弃到垃圾站，则垃圾将被视作非法倾倒。对于其他电器等，请让供应商在更换时将其取走。
	资源物	铁罐・杂瓶、塑料瓶、塑料容器、纸箱、报纸、传单、杂志、纸容器、空瓶	有关详细信息，请参阅下一项后面的「资源物的分类方法・丢弃方法」。
	家电	‘小家电，是指用电或电池供电的家用电器。目标产品（28类）电脑、手机、缝纫机、烤箱、除湿机、年糕机、微波炉、煤油暖炉等。’	有关详细信息，请参考第九页中的「家用电器的分类方法・丢弃方法」。
不能在垃圾收集场所丢弃的垃圾	临时垃圾	搬家时的垃圾、修剪花园树木等垃圾	树枝、草等枯萎后，在 70 公分以内的请将其直接带到环境中心。（如果数量很多，请提前联系环境中心）
	家电用品	电视、空调、冰箱、冰柜、洗衣机、烘干机	根据《家电回收法》需要收取回收费和运输费。（回收费因制造商而异。欲了解更多信息，请联系您当地的电器商店。）参考第 13 页
	处理困难物 ※需要另外付费	按摩椅、沙发、弹簧床、除草机、电锯（引擎式）、混凝土砖、砂土、轮胎、砖块、瓦片、灭火器、钢瓶、电瓶、石板、农业机器、马达、压缩机、水泵、太阳能热水器、瓦斯、石油热水器	请让专业经销商处理农业机器、灭火器、钢瓶等。 ※处理摩托车时，请联系商店・废物摩托车经销商。 产业废弃物由经营者自行承担，或由专业加工工业者处理。 (欲了解更多信息，请联系环境中心。)
	环境中心无法处理的垃圾	产业废弃物、渔网、产业用塑料、医疗废弃物、建筑耗材、有害废弃物、摩托车	

資源物の分け方・出し方

缶・雑びん

飲み物・食べ物の缶 (ジュース缶、ビール缶、缶づめの缶、のり・お茶の缶、ペットフードの缶、お菓子の缶等)
飲み物・調味料等のびん (ジュースびん、酒類のびん、調味料のびん、化粧びん、のり・佃煮類のびん、ジャム類のびん等)

How to separate and put out recyclables
Cans, assorted bottles

Drink and food cans (juice cans, beer cans, canned food cans, nori cans, tea cans, pet food cans, snack cans, etc.)
Drink and condiment bottles (juice bottle, alcohol bottles, condiment bottles, makeup bottles, nori/tsukudani bottles, jam bottles, etc.)

Cara Memilah dan Membuang Sampah Daur Ulang
Kaleng, Botol Kaca

Minuman dan makanan kaleng (kaleng jus, kaleng bir, kaleng makanan cepat saji, kaleng nori, kaleng teh, kaleng makanan hewan peliharaan, kaleng makanan ringan, dll.)

Botol minuman dan bumbu (botol jus, botol alkohol, botol bumbu, botol riasan, botol nori/tsukudani, botol selai, dll.)

Cách phân loại và đổ rác tái chế

Các loại lon, bình

Các lon, hộp đồ uống, đồ ăn (nước trái cây, bia, đồ ăn hộp, hộp trà, hộp đồ ăn cho thú cưng, hộp kẹo,...)

Các loại chai, lọ của đồ uống, gia vị (nước trái cây, đồ uống có cồn, gia vị, mỹ phẩm, keo dán, nước tương, mứt,...)

资源物的分类方法、丢弃方法

罐・杂瓶

饮料・食品罐 (果汁罐、啤酒罐、罐装罐头、罐装食品罐、茶罐、宠物食品罐、糖果罐等)

饮料・调味品等瓶 (果汁瓶、酒类瓶、调味瓶、化妆瓶、煮饭瓶、果酱瓶等)



出し方注意

キャップ・栓と中身を取り除き、洗浄して
(2、3回程度洗い) 直接所定のコンテナに出す。

- 缶はつぶさないようにして出す。
- 割れたびんは『燃えないごみ』へ出す。
- 灰皿代わりに使用した缶・びんはしっかり洗浄する。
- 缶はミルク缶 (大) サイズまでを出す。

- 缶のふたがはずれない物の中へ軽く押し込む。
- 外れたふたは『燃えないごみ』へ出す。
- 缶とびんは同じコンテナに入れる。

Instructions

Remove the cap/cork and contents, wash the inside 2-3 times and put directly in the designated container.

Do not crush cans.

Put broken bottles in "non-burnables"

Thoroughly wash cans and bottles that were used as an ashtray.

Cans up to the size of a large milk can are recyclable.

Push lids that don't come off into the can.

Put lids that do come off in "non-burnables"

Put cans and bottles in the same container.

Perhatikan

Lepas tutup atau penyumbat botol, cuci bagian dalam dengan air (2 sampai 3 kali) langsung taruh di wadah yang ada.

Jangan meremas kaleng.

Taruhlah botol yang pecah ke jenis sampah yang tidak bisa dibakar.

Bersihkan bagian dalam kaleng yang digunakan sebagai pengganti asbak.

Hanya sampai ukuran besar kaleng susu yang bisa diangkut.

Taruhlah kaleng dengan tutup yang tidak bisa dilepas tersebut ke jenis sampah yang "tidak bisa dibakar".

Taruhlah kaleng dan botol kaca dalam satu tempat

Chú ý cách vứt

Bỏ nắp, làm sạch ruột, rửa sạch và cho vào thùng rác.

Tránh làm vỡ lọ, chai lúc đổ rác.

Bỏ lọ, chai đã vỡ vào thùng "Rác không đốt được".

Rửa kỹ các loại bình, hộp được sử dụng thay thế cho gạt tàn thuốc.

Đổ các loại hộp kim loại có kích cỡ nhỏ hơn hộp sữa (cỡ lớn).

Đối với các loại hộp không thể tháo nắp thì ta ấn nhẹ vào bên trong.

Bỏ nắp đã được tháo ra vào thùng "Rác không đốt được".

Bỏ các loại bình và hộp kim loại vào cùng một thùng rác.

丢弃方法注意事项

拆下盖子・塞子, 清除其中余物并清洗 (约2、3次), 直接丢弃到指定容器。

尽量不压碎罐子。

裁切过的瓶子请丢到「不可燃垃圾」。

用罐子・瓶代替的烟灰缸, 请彻底清洗。

罐子尺寸达牛奶瓶 (大) 的都可以丢弃。

罐盖不能取下的则投入罐中。

可取下的盖子丢到「不可燃垃圾」。

罐子和瓶子放在同一个容器里。

資源物の分け方・出し方

生きびん

一升びん・五合びん
・ビールびん

Reusable glass bottles
Isshou (1800cc/1.8 liter) bottles, Gogou (900cc/900ml) bottles, beer bottles

Bình sử dụng nhiều lần
chai Isshou (1800cc/1.8 lít), chai Gogou (900cc/900ml), chai bia

Botol Kaca (reusable)
Botol Isshou (1800cc/1.8 liter), botol Gogou (900cc/900ml), botol bir

空瓶
一升瓶・五合瓶・啤酒瓶



出し方注意

キャップ・栓と中身を取り除き、洗浄して（2、3回程度洗い）直接コンテナに出す。

○割れたびんは『燃えないごみ』へ出す。

Instructions
Remove the cap/cork and contents, wash the inside (2-3 times) and put directly in the container.
Put broken bottles in "non-burnables"

Chú ý cách vứt
Tách phần nắp, và làm sạch bên trong (rửa tầm 2,3 lần) sau đó bỏ trực tiếp vào thùng rác.
Bỏ các chai, lọ đã vỡ vào thùng "Rác không đốt được"

Perhatikan
Lepas tutup atau penyumbat botol, cuci bagian dalam dengan air (2 sampai 3 kali) langsung taruh di wadah yang ada.
Taruhlah botol yang pecah ke jenis "sampah yang tidak bisa dibakar".

丢弃方法注意事项
拆下盖子・塞子・清除其中余物并清洗（约2・3次）・直接丢弃到容器。
裁切过的瓶子请丢到「不可燃垃圾」。

ペットボトル

清涼飲料（ジュース、炭酸、ミネラルウォーター等）
酒類、醤油等のペットボトル

Plastic PET bottles
Soft drinks (juice, carbonated drinks, mineral water, etc.), alcohol, shoyu, etc.

Chai nhựa
Các loại chai, lọ nhựa của nước ngọt (nước trái cây, nước có ga, nước khoáng,...), đồ uống có cồn, nước tương

Botol PET Plastik
Minuman ringan (Jus, minuman berkarbonasi, air mineral, dll.), alkohol, shoyu

塑料瓶
饮料（果汁・碳酸・矿泉水等）、酒类、酱油等的塑料瓶



出し方注意

手だけで容易にはがすことができるラベルははがし、キャップ・栓と中身を取り除き、洗浄して（2、3回程度洗い）直接コンテナに出す。

○リサイクルできるペットボトルには、材質表示マーク  がついています。
○ふた（キャップ）は『プラスチック容器』へ出す。ラベルは材質表示マークの区分で出す。
○つぶさないで出す。

Instructions
Remove easily removable labels, remove the cap/cork and contents, wash the inside (2-3 times) and put directly in the container.
Recyclable plastic bottles have the PET symbol indicating the material it is made of.
Put caps out as "plastic containers" and labels according to the material it is made of.
Do not crush plastic bottles.

Chú ý cách vứt
Tháo nhãn đối với các loại nhãn tháo được dễ dàng bằng tay, bỏ phần nắp và rửa sạch bên trong (tầm 2, 3 lần) rồi đem đổ vào thùng rác.
Trên mỗi chai nhựa có thể tái chế đều có ký hiệu "PET"
Bỏ nắp vào thùng "đồ nhựa". Bỏ nhãn vào thùng ứng với chất liệu ghi ở nhãn.
Khí vứt tránh làm bẹp, méo mó

Perhatikan
Lepas plastik pembungkus yang mudah dilepas dengan tangan kosong, lepas tutup/penyumbat, cuci dengan air (2 sampai 3 kali) langsung taruh di wadah yang ada.
Botol plastik yang dapat didaur ulang memiliki tanda PET di botolnya.
Tutup dibuang pada jenis wadah plastik. Bungkus plastik dibuang sesuai dengan jenis yang tertera.
Jangan meremas botol plastik.

丢弃方法注意事项
只需用手即可轻松取下标签・取下盖子・塞子・清除其中余物并清洗（约2・3次）・直接丢弃到容器。
可回收的塑料瓶上印有表示材料的标签PET。
盖子（盖）丢到「塑料容器」中。
材料按标签上的标识区分。
不要碾压直接丢弃。

資源物の分け方・出し方

プラスチック容器

飲料、食料品、調味料、調理酒類、シャンプー等の容器、レジ袋、菓子類・パン類のプラ袋、プラキャップ類等の「プラ」表示マークのついた容器包装類

Plastic containers

Drinks, food, condiments, cooking alcohol, shampoo containers, etc.; plastic shopping bags, snack and bread bags, plastic caps, containers that have "プラ" symbol on them

Đồ nhựa

Các loại dụng cụ, bao bì có ký hiệu "プラ" như các lọ, chai đựng nước, đồ uống, đồ ăn, gia vị, đồ uống có cồn hay các bao bánh kẹo, bánh mì, nắp chai nhựa

Wadah Plastik

Minuman, makanan, rempah-rempah, alkohol untuk memasak, wadah sampo, contoh: plastik kantong belanja, kantong makanan ringan dan roti, topi plastik, wadah yang memiliki tanda "プラ"

塑料容器

带有「プラ」标志的容器和包装，如饮料、食品、调味品、料酒、洗发水等容器、塑料袋、糖果和面包的塑料袋、塑料盖等。



出し方注意

キャップ・栓と中身を取り除き、洗浄して（2、3回程度洗い）直接コンテナに出す。

○ポンプ式シャンプー等のポンプは除いて『燃えないごみ』へ出す。

○袋類は、中身を取り除き、きれいにしてお出す。

○インスタントラーメンや洗濯洗剤の容器には、紙製があるので、注意してください。

Instructions

Remove the cap/cork and contents, wash the inside (2-3 times) and put directly in the container.

Any pumps on shampoo bottles, etc. is thrown out as "non-burnables"

Cleanly remove bag contents before putting it out.

Instant ramen and laundry detergent containers may be made of paper so recycle accordingly.

Chú ý cách vứt

Lấy nắp ra, rửa sạch bên trong 2, 3 lần rồi bỏ vào thùng rác.

Bỏ phần nắp dạng bơm phụt ở các chai sữa gội đầu vào thùng "Rác không cháy được".

Các loại bao, túi thì rửa sạch rồi vứt.

Cốc mì ăn liền hoặc các hộp, chai đựng nước giặt, bột giặt cũng có loại bằng giấy nên hãy chú ý.

Perhatikan

Lepas tutup atau penyumbat botol, cuci bagian dalam dengan air (2 sampai 3 kali) langsung taruh di wadah yang ada.

Bagian pompa botol sampo dll, termasuk jenis sampah yang tidak bisa dibakar.

Bersihkan bagian dalam kantong plastik sebelum dibuang.

Wadah ramen instan dan sabun cuci baju bisa saja terbuat dari kertas, maka dari itu buanglah sesuai jenisnya.

丢弃方法注意事项

拆下盖子·塞子，清除其中余物并清洗（约2、3次），直接丢弃到容器。

泵式洗发水除泵外，丢到「不可燃垃圾」。

清除袋类中的余物，并清洗干净。

方便面和洗衣粉容器属于纸类，请注意。

プラスチックの見分け方

※プラスチックトレイも発泡トレイもプラスチックの一種なので ♻ プラマークが付いています。

How to distinguish plastic

*Plastic trays and Styrofoam trays are considered a type of plastic and have the "プラ" symbol.

Bagaimana Ciri-Ciri Plastik

*Wadah plastik dan styrofoam termasuk jenis plastik dan memiliki tanda "プラ".

Phân loại đồ nhựa

*Các khay xếp hay khay nhựa đều là nhựa nên đều có ký hiệu "プラ".

塑料容器的分辨方法

※塑料托盘和泡沫托盘都带有塑料标记・因此属于塑料。

プラスチック

- ・ ♻ プラマークあり
- ・ 曲がるが簡単に割れない。
- ・ 先のとがったものが簡単には刺さらない。



Plastic

Has "プラ" symbol

Bends but does not break easily

Cannot be easily pierced with a sharp object

Nhựa

Có ký hiệu "プラ"

Dù có bị bẻ cong thì cũng không dễ hỏng

Khó bị đâm thủng bằng vật nhọn.

Plastik

Memiliki tanda "プラ"

Bisa melengkung tapi tidak mudah rusak

Tidak mudah ditembus oleh benda tajam.

塑料

带塑料标记

易弯曲不易裂开

不易被尖锐物品刺穿。

資源物の分け方・出し方

発泡スチロール容器

発泡スチロール製のトレイ、パック、魚箱、電化製品等の型枠梱包材

Styrofoam containers
Styrofoam trays, packaging, fish boxes, packing material that surrounds electronics

Dụng cụ làm bằng xốp
Khay xốp, hộp, vật liệu xốp giảm va đập

Wadah Styrofoam
Wadah styrofoam, bungkus, kotak ikan, bahan pak untuk membungkus alat elektronik

发泡塑料容器
发泡塑料托盘、包装、鱼箱、电器等包装材料



出し方注意

中身を取り除き、洗浄して（2、3回程度洗い）直接コンテナに出す。

- 白色トレイは、スーパー等の再利用回収箱を利用する。
- つま楊枝で刺してみても、簡単に刺せるものが発泡スチロール製品です。

Instructions
Remove the contents, wash the inside (2-3 times) and put directly in the container.
Put white trays in containers for reuse found at supermarkets.
Styrofoam products can be easily pierced with a toothpick.

Perhatikan
Buang isinya, cuci bagian dalam dengan air (2 sampai 3 kali) langsung taruh di wadah yang ada.
Wadah styrofoam putih dapat dimasukkan ke dalam wadah yang tersedia di supermarket untuk digunakan kembali di supermarket.
Produk styrofoam dapat dengan mudah ditusuk dengan tusuk gigi.

Chú ý cách đổ
Loại bỏ phần bên trong, rửa 2, 3 lần rồi bỏ vào thùng rác.
Có thể dùng thùng đổ tái sử dụng ở siêu thị để bỏ các khay xốp trắng.
Dùng tăm chọc thử, nếu có thể đâm xuyên qua một cách dễ dàng thì đó là đó xốp.

丢弃方法注意事项
清除其中余物并清洗（约2、3次），直接丢弃到容器。
白色托盘使用超市等的再利用回收箱。
很容易被牙签刺破的是发泡塑料产品。

発泡スチロールの見分け方

※プラスチックトレイも発泡トレイもプラスチックの一種なので  プラマークが付いています。

How to distinguish Styrofoam
*Plastic trays and Styrofoam trays are considered a type of plastic and have the "プラ" symbol.

Bagaimana Ciri-Ciri Plastik
*Wadah plastik dan styrofoam termasuk jenis plastik dan memiliki tanda "プラ".

Phân loại đồ xốp
*Các khay xốp hay khay nhựa đều là nhựa nên đều có ký hiệu "プラ".

发泡塑料的分辨方法
※塑料托盘和发泡托盘都带有塑料标记，因此属于塑料。

発泡スチロール

- ・  プラマークあり
- ・ 簡単に「パキッ」と割れる。
- ・ 先のとがったものが簡単に刺さる。



Styrofoam
Has "プラ" symbol
Breaks easily
Can be easily pierced with a sharp object

Phân loại đồ xốp
*Các khay xốp và khay nhựa đều là nhựa nên đều có ký hiệu "プラ".
Khay xốp
Có ký hiệu "プラ"
Dễ bị bể gãy
Dễ bị đâm thủng bởi vật nhọn

Bagaimana Ciri-Ciri Styrofoam
*Wadah plastik dan wadah Styrofoam dianggap sebagai jenis plastik dan memiliki tanda "プラ".
Styrofoam
Memiliki tanda "プラ"
Mudah dipatahkan
Dapat dengan mudah ditusuk dengan benda tajam

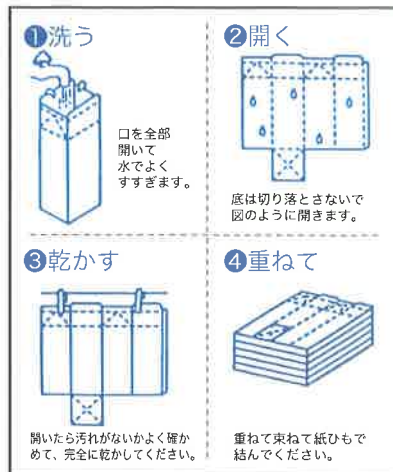
发泡塑料
带塑料标记
被简单的，“啪”的一声刺破。
易被尖锐物品刺穿。

資源物の分け方・出し方

紙パック

牛乳、果汁等の紙パック

燃えるごみへ



Cartons

Milk, juice, cartons, etc.

Put spout in burnables.

- 1) Wash - Open the mouth of the carton and thoroughly rinse the inside.
- 2) Open - Open according to the diagram.
- 3) Dry - Checking that it's not dirty, dry thoroughly.
- 4) Stack - Stack and tie with paper string.

Hộp giấy

Hộp sữa, nước hoa quả các loại

Bỏ vào rác đốt được

1. Rửa - Mở rộng miệng hộp rồi rửa bằng nước.
2. Mở - Mở ra giống hình, cố gắng không làm đứt rời đáy hộp.
3. Phơi khô - Mở ra, kiểm tra kỹ xem còn bẩn hay không rồi đem phơi khô.
4. Chồng lên - Chồng lên nhau, lấy dây buộc lại thành bó.

Kertas Karton

Susu, jus, dll.

Masukkan ke dalam sampah yang bisa dibakar

① Cuci - Buka mulut karton dan bilas bagian dalamnya.

② Buka sesuai dengan garis diagram.

③ Kering - Pastikan tidak kotor, keringkan sampai tuntas.

④ Susun - Tumpuklah dan ikat dengan tali kertas.

紙盒

牛奶、果汁等飲料

可燃垃圾

- ① 洗濯 - 開口全部打开，用水冲洗。
- ② 打开 - 底部打开，如图所示，不切断底部。
- ③ 干燥 - 打开后，请仔细检查是否有污垢，然后完全干燥。
- ④ 重疊 - 重疊并捆扎，用纸绳绑起来。

出し方注意

洗って、切り開いて、乾かして、紙ひもで固く結んでコンテナの横に出す。

- 焼酎、酒の紙パックの長期保存の容器は、中がアルミコーティングしてあるので『燃えるごみ』へ出す。
- 雨天時は出さないようにする。

Instructions

Wash, cut open, dry, tie tightly with paper string and put out next to the recycling container.

Shochu and other alcohol cartons are lined with aluminum coating for long-term storage so put out as "burnables."

Do not put out in rainy weather.

Perhatikan

Cuci, potong sampai terbuka, keringkan, ikat erat dengan tali kertas dan letakkan di sebelah wadah daur ulang.

Bagian dalam shochu dan karton alkohol lainnya dilapisi dengan pelapis aluminium untuk penyimpanan jangka panjang, jadi masukkan dalam jenis sampah yang bisa dibakar.

Jangan dibuang saat hujan.

Chú ý cách vứt

Rửa, mở phanh ra, phơi khô, buộc thành bó rồi bỏ bên cạnh thùng rác.

Các hộp, bình rượu thường được mạ một lớp nhôm mỏng bên trong nên phải bỏ vào thùng "Rác đốt được".

Không đổ rác khi trời mưa.

丢弃方法注意事项

洗濯，打开，干燥，用纸绳捆扎在容器旁边丢弃。

烧酒、清酒的纸袋的长期储存容器放入『可燃垃圾』中，因为里面涂有铝。

雨天时不要丢弃

新聞紙・チラシ

雑誌

出し方注意

新聞紙、チラシ

週刊誌、マンガ、カタログ、教科書、辞書、単行本など

紙ひもで固く結んでコンテナの横に出す。

- 雨天時は出さないようにする。



Newspapers, flyers

Magazines

Weekly, manga, catalogs, textbooks, dictionaries, tankoubon, etc.

Instructions

Tie tightly with paper string and put out next to the recycling container.

Do not put out in rainy weather.

Koran, Pamflet

Mejalah

Cetakan mingguan, komik, katalog, buku pelajaran, tankoubon dll.

Perhatikan

ikat erat dengan tali kertas dan letakkan di sebelah wadah daur ulang.

Jangan dibuang saat hujan.

Báo, tờ rơi

Tạp chí

Báo hàng tuần, truyện tranh, sách giáo khoa, từ điển, sách quảng cáo

Chú ý cách vứt

Buộc chặt bằng dây rồi để bên thùng rác.

Không đổ rác khi trời mưa.

报纸、传单

杂志

周刊、漫画、商品目录、教科书、词典、单行本等

丢弃方法注意事项

用纸绳捆扎在容器旁边。

雨天时不要丢弃

資源物の分け方・出し方

段ボール

荷物箱、くだもの箱などの段ボール

Cardboard
Packing boxes, fruit boxes, etc.
Instructions
Remove tape, plastic and other non-paper material, cut within 70cm pieces, tie tightly with paper string and put out next to the recycling container.
Do not put out in rainy weather.
Put any cardboard with plastic or wax coating in "burnables"

Bìa các-tông
Các thùng các-tông đựng hoa quả, đồ dùng
Chú ý cách vứt
Lấy hết băng dính, ni lông, đồ vật không làm bằng giấy ra. Bìa các-tông dài dưới 70cm, được buộc chặt và để ở cạnh thùng rác phân theo chủng loại.
Không đổ rác vào trời mưa
Nếu vỏ ngoài có bọc ni-lông hay giấy sấp thì bỏ vào thùng "Rác đốt được".

Kardus
Kotak kemasan, kotak buah, dll.
Perhatikan
Lepaskan selotip, plastik, dan bahan non-kertas lainnya, potong dengan ukuran maksimal 70cm, ikat erat dengan tali kertas dan letakkan di sebelah wadah daur ulang.
Jangan dibuang saat hujan.
Letakkan kardus apa pun yang berlapis plastik atau lapisan lilin di "sampah yang bisa dibakar"

纸箱
包裹、水果箱等的纸箱
丢弃方法注意事项
去除纸以外的任何东西，如胶带、塑料，并用70公分以内的纸绳捆扎在容器旁边丢弃。
雨天时不要丢弃
表面是塑料涂层、蜡的纸箱板丢到「可燃垃圾」。



出し方注意



ガムテープ、ビニール等の紙以外の物を取り除き、70cm以内にして紙ひもで固く結んでコンテナの横に出す。

○雨天時は出さないようにする。
○表面がビニールコーティング、ろう紙の段ボールは『燃えるごみ』へ出す。

その他紙・紙製容器

食料、菓子製品、日用品等の箱類、厚紙類、販売店等の紙袋類（とっ手のプラスチック、ビニールカバーは取り除く）、販売店等の包装紙類・コピー紙、印刷書類紙等

出し方注意

- 紙袋類の取っ手のプラスチック、ビニールカバーは取り除き『燃えるごみ』へ出す。
- クリップ、ファイルについている金具類、プラスチック類、布類、その他の紙以外のものは混ぜないようにする。
- 雨天時は出さないようにする。



Food, snacks, daily necessities packaging, thick paper, paper bags (remove plastic handles and plastic covers), gift wrapping, copy paper, documents, etc.
Instructions
Flatten, tie tightly with paper string and put out next to the recycling container.
Put plastic handles and plastic covers in "burnables"
Make sure not to mix in metal, plastic, cloth, any parts that isn't paper.
Do not put out in rainy weather.

Các loại giấy, dụng cụ bằng giấy khác
Các loại hộp bánh kẹo, đồ ăn, đồ dùng hàng ngày, giấy cứng, túi giấy(lược bỏ phần ni-lông, bì nhựa ở tay cầm), các loại giấy in, cốc cafe
Chú ý cách vứt
Chải phẳng, buộc chặt bằng dây rơm bỏ cạnh thùng rác phân theo chủng loại.
Bỏ phần tay cầm bằng nhựa, vỏ nhựa vào thùng "Rác đốt được".
Chú ý không làm lẫn các loại vải, nhựa, kim loại, kẹp tóc, kẹp tài liệu.
Không vứt khi trời mưa

Kertas lain, Wadah kertas
Makanan, makanan ringan, kemasan kebutuhan sehari-hari, kertas tebal, kantong kertas (lepaskan pegangan plastik dan penutup plastik), pembungkusan kado, kertas fotokopi, dokumen, dll.
Perhatikan
Tekan hingga rata, ikat erat dengan tali kertas dan letakkan di sebelah wadah daur ulang.
Letakkan pegangan plastik dan penutup plastik di "sampah yang bisa dibakar"
Pastikan untuk tidak mencampur logam, plastik, kain, bagian mana pun yang bukan kertas.
Jangan dibuang saat hujan.

其他纸类、纸质容器
食品、糖果制品、日用品等箱类、纸板类、商店等的纸袋类（去除把手的塑料、塑料盖）、商店等的包装纸类·复印纸·印刷文件纸等
丢弃方法注意事项
平展，用纸绳捆扎在容器旁边丢弃。
纸袋把手上的塑料和塑料盖去除并丢到「可燃垃圾」中。
请勿混合夹子、文件上的金属配件、塑料类、布类或其他纸张以外的任何物品。
雨天时不要丢弃

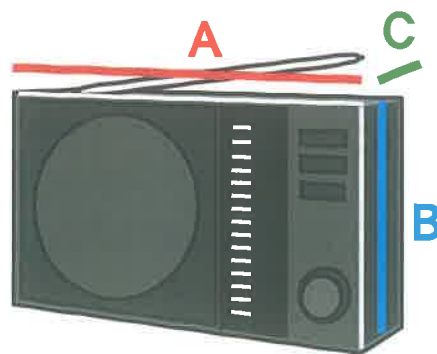
資源物の分け方・出し方

小型家電

資源物の出し方(コンテナ回収)

○縦、横、高さ(三辺)の合計が 60 cm未満の家電

A+B+C = 60 cm 未満
(三辺の合計)



出し方注意

○縦、横、高さ(三辺)の合計が60cm未満の家電

○電池は取外してガス缶類へ

○ACアダプタ、プラグ等の付属品も対象です

○個人情報を含む機器はデータを消去

※個人情報漏えい、盗難対策として回収ボックスもご利用ください。

《設置場所》

・串木野庁舎 生活環境課

・市来庁舎 支所市民課

(月～金8:30～17:15)

Small House Electronics

How to recycle (in designated recycling container)

House electronics whose length, width and height (three dimensions) in total is **under 60 cm**

Remove batteries and put in "gas cans"

Includes AC adapters, plugs and other accessories

Delete all data including personally identifiable information.

To prevent the leak of personal information and theft, please utilize the collection boxes at the following locations.

Locations

Kushikino Office Citizens Environment Affairs Section

Ichiki Office Branch Office Citizens Section

(Mon - Fri 8:30-17:15)

Đồ điện gia dụng cỡ nhỏ

Rác tái chế (gôm vào thùng rác)

Đồ điện gia dụng với tổng chiều cao, chiều dài, chiều rộng phải **dưới 60cm**

Tháo pin ra bỏ vào cùng với chỗ để bình ga

Cục sạc, giắc cắm, các loại đồ kim loại cũng phải bỏ vào chỗ để bình ga

Xóa dữ liệu cá nhân còn lưu trữ trong máy, đồ dùng

Để chống rò rỉ thông tin, sử dụng thùng gom thuộc các địa điểm sau.

Địa điểm

Văn phòng thành phố Kushikino, phòng Môi trường sống

Văn phòng chi nhánh thành phố Ichiki

(Thứ 2 đến thứ 6, từ 8:30 đến 17:15)

Alat Listrik Rumah Tangga (kecil)

Cara mendaur ulang (dalam wadah daur ulang yang ditentukan)

Alat elektronik rumah tangga yang panjang, lebar, dan tinggi (tiga dimensi) totalnya **di bawah 60 cm**

Lepaskan baterai dan masukkan di jenis kaleng gas

Termasuk adaptor AC, colokan, dan aksesoris lainnya

Hapus semua data pribadi

*Untuk mencegah kebocoran atau pencurian informasi pribadi, silakan gunakan kotak sampah khusus (回收ボックス) pada lokasi berikut.

Lokasi

Kantor Kushikino Divisi Lingkungan Hidup

Kantor Ichiki Kantor Cabang Divisi Masyarakat

(Senin - Jumat Pukul 8.30 - 17.15)

小型家電

如何去弃资源物(集装箱回收)

长、宽、高(三边)总和**小于60公分**的家用电器

电池已取出的瓦斯瓶类

交流适配器、插头等附件也包括在内。

包含个人信息的设备请消除数据

※请使用回收盒来防止个人信息泄露和被盜。

設置場所

串木野官署 市民生活課

市来官署 支所市民課

(星期一——星期五 8:30——17:15)

家電製品の分け方、出し方

電源、電池を使用する製品で

三辺の合計が60cm未満ですか？

※三辺(縦、横、高さ)

はい

小型家電へ
12 ページを参照
※電池はガス缶類へ

燃えないごみへ

燃えないごみの日に出す

■三辺の合計が 60 cm 以上
で指定袋に入る家電



いいえ

指定袋に入りますか

はい

いいえ

粗大ごみへ

粗大ごみの日に出す

■指定袋に入らない家電



【注意】※ステーションに出せない家電品例

マッサージチェア、電動ベッド、電動自転車、ボイラー、ポンプ等はありません。
環境センターに直接持ち込んでください。別料金

How to separate and dispose of house electronics

Does the product use electricity or batteries and the three dimensions is a total under 60cm? *three dimensions (length, width, height)

Yes Put in "small house electronics" See previous page for details

*batteries go in "gas cans"

No Does it fit in the designated bag?

Yes Put in "non-burnables"

Put out on non-burnables day

House electronics with total three dimensions larger than 60cm that fit in the designated bag

No Put in "oversized garbage"

Put out on oversized garbage day

House electronics that do not fit in the designated bag

Caution *Examples of house electronics that cannot be left at the collecting station

Massage chair, electric bed, electric bicycles, boilers, pumps, etc.

Please bring directly to the Environment Center. Separate fee

Cara Memilah dan Membuang Alat Elektronik Rumah Tangga

Apakah produk menggunakan listrik atau baterai dan tiga dimensi dengan total di bawah 60 cm? *tiga dimensi (panjang, lebar, tinggi)

Ya Masukkan "alat elektronik rumah tangga (kecil)" Lihat halaman 12 untuk detail "baterai masuk ke jenis "kaleng gas"

Tidak Apakah muat untuk dimasukkan ke kantong yang ditentukan?

Ya Masukkan ke "sampah yang bisa dibakar"

Dibuang saat jadwal "sampah tidak bisa dibakar"

Alat elektronik rumah tangga dengan total tiga dimensi lebih besar dari 60cm dapat masuk ke kantong yang ditentukan

Tidak Buang ke "Sampah ukuran besar"

Buanglah saat jadwal sampah ukuran besar

Alat elektronik rumah tangga yang ukurannya tidak sesuai dengan kantong yang ditentukan

Perhatian *Contoh alat elektronik rumah tangga yang tidak dapat dibuang ke tempat sampah

Kursi pijat, kasur listrik, sepeda listrik, pemanas air, pompa, dll.

Bawa langsung ke pusat pengolahan sampah. Ada biaya tambahan

Cách phân loại và đổ đồ điện gia dụng

Sản phẩm có sử dụng điện hoặc pin và tổng 3 cạnh dưới 60cm hay không?

*3 cạnh(chiều dài, chiều rộng, chiều cao)

Có Tham khảo trang 12 về đồ điện gia dụng loại nhỏ

*Pin thì bỏ vào cùng chỗ với bình ga

Không Có bỏ vào bao chỉ định hay không?

Có Cho vào rác không đốt được

Đi đổ vào ngày đổ rác không đốt được

Đồ điện có tổng độ dài 3 chiều trên 60cm, cho được vào bao

Không Rác cỡ lớn

Đi đổ vào ngày đổ rác cỡ lớn

Đồ điện không cho được vào bao chỉ định

Chú ý *Các đồ gia dụng không đổ được tại trạm thu rác

Không vứt các loại ghế mát xa, giường điện, xe đạp điện, nồi hơi, bơm

Hãy trực tiếp liên hệ với trung tâm môi trường. Tính phí riêng

家电用品的分类方法、丢弃方法

使用电源、电池的三边的合计是否未超过60公分? *三边(长、宽、高)

是 小型家电(参考第八页) *电池是瓦斯瓶类

不是 能装入可燃垃圾袋吗?

可装入 是不可燃垃圾

在可丢弃不可燃垃圾的日子丢弃

三边合计超过60公分的装入专用袋的家电

不可装入 是大型垃圾

在可丢弃大型垃圾的日子丢弃

装不入专用袋的家电

注意※垃圾回收站无法回收的家电示例

按摩椅、电动床、电动自行车、锅炉、泵等均可。

直接拿到环境中心丢弃, 费用另计

資源物の日に出す 「ガス缶類」の分け方・出し方

ガス缶類

カセットコンロ用ボンベ、スプレー缶、
ガスライター、乾電池

出し方注意

直接所定のコンテナに出す。(袋等に入れて出さない)

- ボンベ・スプレー缶は、なるべく使い切って(穴あけ不要)資源物の日に出す。
- ライター、乾電池もガス缶類と同じコンテナに入れる。
- ボタン電池は販売店へ

How to separate and dispose of gas cans on recycling day
gas canisters, spray cans, gas lighters, dry cell batteries
Instructions
Put directly into the container. (Do not put in a bag to put into the designated container)
After using up spray cans and gas cylinders (no need to open holes), put out with recyclables
Put lighters, dry cell batteries, etc. in the same designated container as gas cans
Take button batteries to the store

Cách phân loại và vứt "các loại bình ga" vào ngày đổ rác tái chế
Chú ý cách vứt
Bình ga, bình xịt, bật lửa, pin
Trực tiếp bỏ vào thùng rác. (trước khi đi vứt lấy túi bọc lại)
* Phải sử dụng hết ga trong bình ga, bình xịt (không cần đục lỗ) và vứt vào ngày đổ rác tái chế.
Cho bật lửa, pin vào cùng thùng với các loại bình ga, pin.
Đối với pin dạng nút gửi lại cửa hàng bán

Cara Memilah dan Membuang Kaleng Gas saat Jadwal Hari Daur Ulang
Perhatikan
Tabung gas, kaleng semprot, korek api gas, baterai
Masukkan langsung ke dalam wadah. (Jangan dimasukkan ke dalam kantong saat dibuang)
Setelah menggunakan semprotan kaleng dan tabung gas (tidak perlu membuat lubang) dan buanglah ke sampah daur ulang
Letakkan korek api, baterai sel kering, dll. dalam wadah yang sama seperti kaleng gas
Bawa baterai kancing ke toko

资源回收日丢弃「瓦斯瓶类」的分类方法、丢弃方式
丢弃方法注意事项
小型炉灶用钢瓶、高压钢瓶、打火机、干电池
直接放入指定容器。(不要放入袋子中)
*气瓶·喷雾罐请尽可能使用完(无需钻孔),并在资源物丢弃日丢弃。
打火机、干电池也是瓦斯瓶类,放入同一个容器中。
纽扣电池请到商店处



Materials Symbol

Ký hiệu biểu thị chất liệu

材質表示マーク

Simbol Bahan

表示材料の標記

スチール缶

steel can
Hộp thép
Kaleng besi
钢瓶



アルミ缶

aluminum can
Hộp nhôm
Kaleng aluminium
铝瓶



ペットボトル

plastic PET bottle
Chai nhựa
Botol plastik PET
塑料瓶



プラスチック

plastic
Nhựa
Plastik
塑料瓶



紙

paper
Giấy
Kertas
纸



紙パック

carton
Hộp giấy
Karton
纸盒



ダンボール

cardboard
Bìa các-tông
Kardus
纸箱



◎資源物として収集する紙の大きさは、開いた一辺が『官製はがき以上』を目安としてください。

Paper put out for recycling should be bigger than the size of a postcard.

Kertas yang dibuang untuk didaur ulang harus lebih besar dari ukuran kartu pos.

Độ rộng của giấy đem đi tái chế phải lớn hơn tấm bưu thiếp

作为资源收集的纸的大小, 请以「6寸(100x148毫米)以上」为标准。

分別間違いの多いごみの例



写真① (燃える)



写真② (燃えない)



写真③ (燃える)



写真④ (燃えない)



写真⑤ (資源)



写真⑥ (燃えない)



写真⑦ (燃える)

写真① : 荷造り用で使われる丈夫なひも

➡ 「燃える」

写真② : プラスチック製のスプーン・フォーク

➡ 「燃えない」

写真③ : くつ・バック類

➡ 「燃える」

写真④ : スプレーのノズル・シャンプー等のポンプ部分

➡ 「燃えない」

写真⑤ : プラスチック製の緩衝材 ➡ 「資源物(プラスチック容器)」
紙製の緩衝材 ➡ 「資源物(その他紙)」

写真⑥ : プラモデルのくず

➡ 「燃えない」

写真⑦ : ビデオテープ・カセットテープ

➡ 「燃える」

※分別がよくわからない場合は、まず品物の『材質表示マーク』をご確認ください。
なお不明な場合は、串木野環境センターへお問い合わせください。

Examples of common mistakes in separating garbage

Picture 1: Strong string used for moving → burnables

Picture 2: plastic spoons and forks → non-burnables

Picture 3: shoes, purses → burnables

Picture 4: spray nozzles, shampoo pumps → non-burnables

Picture 5: plastic cushioning → recyclables (plastic containers)

Paper cushioning → recyclables (assorted paper)

Picture 6: plastic model scraps → non-burnables

Picture 7: video tapes, cassette tapes → burnables

*Whenever you're unsure of how to separate, look for the Materials Symbol on the product. If it's unclear, ask the Kushikino Environment Center.

Những loại rác thường bị phân loại sai

Ảnh①: Dây buộc chắc chắn dùng trong đóng gói hàng → "Đốt được"

Ảnh②: Thìa, đĩa nhựa → "Không đốt được"

Ảnh③: Giày dép, túi, giỏ xách → "Đốt được"

Ảnh④: Vòi ống phụt ở các loại chai xịt, chai dầu gội → "Không đốt được"

Ảnh⑤: Các tấm đệm, tấm giảm va đập bằng nhựa → "Rác tái chế (đồ nhựa)"

Các loại vật liệu giấy chống va đập → "Rác tái chế (các loại giấy khác)"

Ảnh⑥: Các phần nhỏ từ mô hình bằng nhựa → "Không đốt được"

Ảnh⑦: Băng cát-sét → "Đốt được"

*Nếu không rõ cách phân loại, trước tiên hãy xem phần ký hiệu biểu thị chất liệu. Đối với trường hợp không rõ ràng hãy liên hệ với trung tâm môi trường kushikino

Contoh Kesalahan Umum dalam Memilah Sampah

Gambar 1: Tali dengan bahan yang kuat sering digunakan untuk mengikat barang → sampah yang bisa dibakar

Gambar 2: Sendok dan garpu plastik → sampah tidak bisa dibakar

Gambar 3: Sepatu, tas → sampah yang bisa dibakar

Gambar 4: Semprotan nozzle, pompa sampo → sampah tidak bisa dibakar

Gambar 5: Busa plastik → sampah daur ulang (wadah plastik)

Bantal kertas → sampah daur ulang (berbagai macam kertas)

Gambar 6: potongan model plastik → sampah tidak bisa dibakar

Gambar 7: kaset video, kaset → sampah yang bisa dibakar

*Jika tidak yakin saat akan memisahkan, cari simbol bahan pada produk. Jika masih tidak jelas, tanyakan pada Pusat Pengelolaan Sampah Kushikino.

容易搞错分类的垃圾范例

照片①: 用于包装的结实绳子 → 「可燃垃圾」

照片②: 塑料勺叉 → 「不可燃垃圾」

照片③: 鞋子·袋子类 → 「可燃垃圾」

照片④: 喷雾·洗发水泵 → 「不可燃垃圾」

照片⑤: 塑料缓冲材料 → 「资源物(塑料容器)」

纸制缓冲材料 → 「资源物(其他纸类)」

照片⑥: 塑料模型碎块 → 「不可燃垃圾」

照片⑦: 录像带·盒式磁带 → 「可燃垃圾」

※如果您不确定其分类, 请先检查产品的「材料标记」。如果还不确定, 请联系串木野环境中心。

ごみの減量は、まず分別から!

The reduction of garbage starts with the separation of garbage!

Giảm thiểu rác thải bắt đầu từ việc phân loại!

Mengurangi jumlah sampah dimulai dari memilah sampah!

垃圾减量, 先从分类开始!

市が収集しないごみの例

処理困難物



※環境センターに直接持ち込んでください。
別料金 多量不可

ソファ・マットレスベッド等（スプリング入りのもの）草刈り機等（エンジン式のもの）、電動ベッド、アコーディオンカーテン、消火器、太陽熱温水器、電気温水器、バッテリー、タイヤ、浴槽、物干し土台、瓦、ブロック、スレート等

・Examples of garbage the city cannot collect
Things that are hard to process

Sofa, mattress, etc. (with springs), lawnmower (with engine), electric bed, accordion curtains, fire extinguisher, solar-powered water heating device, electric water heating device, battery, tire, bathtub, clothes hanging base, roof tile, blocks, slate, etc.
*Please bring directly to the Environment Center Separate fee Unable to process large quantities

Ví dụ về loại rác mà thành phố không thu gom
Đồ vật khó xử lý

Nệm giường, ghế sofa(loại có chứa lò xo), máy cắt cỏ(loại có động cơ), giường điện, rèm accordion, bình chữa cháy, bình nước nóng năng lượng mặt trời, máy đun nước, pin, lốp xe, bồn tắm, dàn phơi đồ, ngói, gạch, đá phiến các loại
*Mang trực tiếp tới trung tâm môi trường. Có mất phí Bất khả thi đối với số lượng lớn

Contoh Sampah yang Tidak Dapat Diangkut oleh Pemerintah Kota
Benda-Benda yang Sulit untuk Diproses

Sofa, kasur, dll. (dengan pegas), mesin pemotong rumput (dengan mesin), tempat tidur listrik, tirai plastik PVC, alat pemadam api, perangkat pemanas air tenaga surya, perangkat pemanas air listrik, baterai, ban, bak mandi, alas gantung pakaian, genteng, bata blok, sabak, dll.

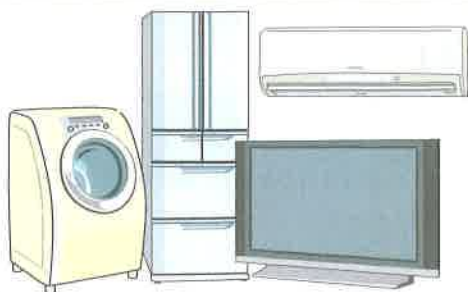
*Harap bawa langsung ke Tempat Pengelolaan Sampah, biaya terpisah dan tidak dapat memproses jumlah besar

市无法收取的垃圾范围

处理困难物

沙发、弹簧床、除草机、电动床、百叶窗帘、灭火器、太阳能热水器、瓦斯、石油热水器、电热水器、电池、轮胎、浴缸、晾衣台、瓦片、混凝土砖、石板
请直接拿到环境中心丢弃。费用另计，大量不可

家電リサイクル法対象品



※販売店にお問い合わせください。

・テレビ（ブラウン管、液晶、プラズマ） ・冷蔵庫、冷凍庫
・エアコン（室外機含む） ・洗濯機、衣類乾燥機

Products in Scope of the House Electronics
Recycling Law

TV (Braun tube, LCD, plasma)
Refrigerator, freezer
Air conditioning unit (includes outside unit)
Washing machine, clothes drying machine
*Please ask your local store

Đối tượng đồ dùng phù hợp với luật tái chế đồ gia dụng
Tivi(đang tivi thùng, thủy tinh thể, plasma)

Tủ lạnh, tủ đông
Máy điều hòa(gồm cả các phần lắp đặt bên ngoài)
Máy giặt, máy sấy đồ
*Hãy trao đổi với cửa hàng bán.

Produk yang Termasuk Alat Elektronik Rumah
Tangga Daur Ulang

TV (tabung braun, LCD, plasma)
Kulkas, lemari es
AC (termasuk unit bagian luar)
Mesin cuci, mesin pengering pakaian
* Hubungi toko di daerah anda

《家電回收法》対象品
电视（阴极射线管、液晶屏、等离子）

冰箱、冷冻箱
空调（包含室外机）
洗衣机、烘干机
※请咨询店家

事業系一般廃棄物

飲食店・商店等すべての事業活動からの廃棄物は、ステーションには出せません。

※法令に基づき自ら処理するか、一般廃棄物許可業者に依頼してください。

General Business Waste

All waste from restaurants, stores, etc. are not allowed to be left at the collection points.

*By law, either dispose of it yourself or ask a licensed general waste collector.

Limbah Bisnis Umum

Semua limbah dari restoran, toko, dll. Tidak boleh ditinggalkan di tempat sampah.

*Menurut undang-undang, harus buang sendiri atau minta pengumpul limbah umum yang berlisensi.

Chất thải từ hoạt động kinh doanh

Không đổ chất thải từ hoạt động kinh doanh hàng quán tại trung tâm.

* Dựa theo pháp luật, doanh nghiệp phải tự xử lý chất thải hoặc nhờ công ty có quyền hạn xử lý chất thải

一般商业废品

所有商业活动的废品，如餐馆和商店，都不能丢弃在垃圾回收站。

※请依法自行处理，或向一般废物许可证供应商咨询。

産業廃棄物

事業活動に伴って生じた、廃プラスチック、ゴムくず、木くず、金属くず、ガレキ類、ガラスくず、コンクリートくず、廃油等の法律で定める 20 種類の廃棄物。

※法令に基づき自ら処理しなければなりません。

Industrial Waste

20 types of waste outlined by the law that are made as a result of industrial activity - includes plastic, rubber, wood, metal, wreckage, glass, concrete, oil

*By law, must be disposed of yourself.

Limbah industri

20 jenis limbah yang diuraikan oleh undang-undang yang dibuat sebagai hasil dari kegiatan industri - termasuk plastik, karet, kayu, logam, puing-puing, kaca, beton, minyak

*Berdasarkan peraturan, harus dibuang sendiri.

Chất thải từ hoạt động sản xuất

20 loại chất thải do hoạt động sản xuất được luật pháp quy định như chất thải nhựa, cao su, mùn gỗ, bột kim loại, bê tông, dầu nhớt các loại.

*Dựa trên pháp luật, doanh nghiệp phải tự xử lý.

工业废品

根据法律有20种废品，如废塑料、橡胶废料、木屑、金属废料、碎屑、玻璃废料、混凝土废料和废油，与业务活动有关。

※必须根据法律自行处理。

市では処分できないリサイクル 対象品の手続き方法

次の家電4品目は、家電リサイクル法で処分方法が決められています。ごみステーションには出せません。販売店に引き取ってもらう方法と、直接引き取り場所に持ち込む方法があります。

□対象となるもの

○ブラウン管テレビ

○液晶テレビ

○プラズマテレビ

○エアコン

(室外機含む)



○洗濯機

衣類乾燥器



○冷蔵庫

冷凍庫



□販売店に引き取ってもらう場合

購入したお店が買い換えるお店にご相談ください。

費用は、**リサイクル料金** + **収集運搬費** + **消費税** です。

□直接引き取り場所に持ち込む場合

郵便局で家電リサイクル券を購入し、下記引取場所へ持ち込んでください。

引取場所：九州産交運輸 (株)川内事業所(いちき串木野市芹ヶ野 14166 番地 1)

☎ 0996-32-3148

How to recycle items the city cannot dispose of

The following four house electronics are disposed of under the House Electronics Recycling Law. You can have the store take it back or bring directly to the designated recycling center.

□Items in scope: Braun tube TV, LCD TV, Plasma TV Washing machine, Clothes drying machine, Air conditioning (includes outside unit), Refrigerator, Freezer,

□If taking it back to the store

Please ask either the store you purchased from or the store you are buying a replacement from.

The fees are recycling fee + collection transport fee + taxes.

□If taking directly to the designated recycling center

Buy a House Electronics Recycling Ticket at the post office and bring to the following collection center.

KYUSHU SANKO-UNYU Co., Ltd Sendai Office (14166-1 Serigano, Ichikikushikino City) 0996-32-3148

KYUSHU SANKO Co., Ltd. (14166-1 Serigano, Ichikikushikino City)

Phương pháp, thủ tục đối với các loại rác tái chế không thể xử lý tại thành phố Theo luật tái chế đồ gia dụng, phương pháp xử lý được quy định cho 4 loại đồ gia dụng sau. Không đổ tại trung tâm xử lý rác. Có 2 cách là nhờ cửa hàng phân phối thu lại hoặc là trực tiếp mang tới nơi tiếp nhận.

Đối tượng: Tivi thùng Tivi tinh thể lỏng Tivi plasma Máy giặt Máy sấy quần áo

Điều hòa (bao gồm cả các phần lắp đặt bên ngoài) Tủ lạnh Tủ đông

Trường hợp nhờ cửa hàng phân phối thu lại

Thảo luận với cửa hàng bạn đã mua đồ hoặc các cửa hàng cho phép đổi cũ lấy mới.

Tiền phí bao gồm phí tái chế, phí vận chuyển và thuế.

Trường hợp trực tiếp mang tới nơi tiếp nhận

Mua phiếu tái chế đồ gia dụng tại bưu điện rồi mang tới những nơi tiếp nhận dưới đây.

Nơi tiếp nhận: Kyushusankounyu(kabu)sendaijigyosho(thành phố Ichikikushikino, serigano 14166 banchi), 0996-32-3148

Cara Mendaur Ulang Barang yang Tidak Bisa Diproses oleh Pemerintah Kota

Empat jenis alat elektronik rumah tangga berikut dibuang berdasarkan UU Daur Ulang Alat Elektronik Rumah Tangga. Anda dapat meminta toko untuk mengembalikannya atau membawanya langsung ke pusat daur ulang yang ditunjuk.

Benda-benda yang termasuk

TV tabung TV LCD TV Plasma Mesin cuci Mesin pengering pakaian

AC (termasuk unit bagian luar) Kulkas Lemari es

Jika dikembalikan ke toko

Silakan tanyakan toko tempat anda membeli atau toko tempat anda tukar tambah barang.

Biaya tersebut adalah biaya daur ulang + biaya transportasi pengangkutan + pajak.

Jika membawa langsung ke pusat daur ulang yang ditunjuk

Beli tiket daur ulang alat elektronik rumah tangga di kantor pos dan bawa ke pusat pengumpulan berikut.

PT Kyushu Sankou Unyu kantor Sendai(serigano 14166 no 1, ichikikushikino city)

0996-32-3148

城市无法处置的回收产品的处理方法

以下四种家用电器的处理方法由《家电回收法》确定。不可把它扔到垃圾站。回收方法可以让商店取货,也可以直接将其带到取件地点。

目标物

阴极射线管电视 液晶电视 等离子电视 洗衣机 烘干机 空调 (包含室外机) 冰箱

冰柜

商店取货时

请咨询您购买的商店或要更换的商店。

费用为 回收费 + 运输费 + 消费税。

直接带到取货地点时

请在邮局购买家电回收券,并带到以下取件地点。

取件地点: (有) 田口商社 (薩摩川内市東郷町 芹野6558)

0996-42-0547

三輪車のリサイクルについて



Motorcycle Recycling
このリサイクルマークのある取扱店

Motorcycle Recycling

When disposing of a motorcycle, please directly ask a store that disposes of motorcycles.

Stores that have the Motorcycle Recycling Symbol

For more details, call the Motorcycle Recycling Call Center

050-3000-0727

Vé tái chế, xử lý xe 2 bánh

Khi vứt xe 2 bánh cần liên hệ trực tiếp cửa hàng tiếp nhận xe 2 bánh tái chế

Các cửa hàng tiếp nhận có ký hiệu tái chế này

Để biết thêm chi tiết, liên hệ với trung tâm tái chế xe 2 bánh

050-3000-0727

二輪車を廃棄する場合には、廃棄二輪車取扱店に直接お問い合わせください。

詳しくは、二輪車リサイクルコールセンター

☎ 050-3000-0727



Daur Ulang Sepeda Motor

Saat membuang sepeda motor, silakan langsung bertanya ke toko yang menjual sepeda motor.

Toko yang memiliki simbol berikut

Untuk lebih jelasnya, hubungi Pusat Panggilan Daur Ulang Sepeda Motor

050-3000-0727

摩托车回收

如果需处理摩托车, 请直接联系废弃摩托车经销商。

带有此回收标志的经销商

有关详细信息, 请咨询摩托车回收中心

050-3000-0727

資源物売払収入の一部は還元されます

皆さんがきちんと分別してステーションに出された資源物の売払収入金の一部は、いちき串木野市衛生自治団体連合会へ「資源物売払収入還元金」として次年度に還元されます。

Part of the profit of selling recyclables will be returned

A part of the profit of selling the recyclables that everyone separates is returned in the following year to the Ichikikushikino Sanitation Association.

Sebagian dari Keuntungan Penjualan Barang Daur Ulang akan Dikembalikan
Sebagian dari hasil penjualan daur ulang yang sudah disisihkan akan dikembalikan ke Divisi Kesehatan Ichikikushikino dan Asosiasi Pemerintahan Daerah pada tahun berikutnya sebagai "Hasil penjualan daur ulang yang dibayar kembali".

Một phần tiền của việc bán đồ phế liệu sẽ được trả lại

Một phần tiền từ việc bán đồ phế liệu đã được mọi người phân loại sẽ được chuyển cho Hiệp hội vệ sinh thành phố Ichikikushikino.

部分資源物销售收入将返还

大家向垃圾回收站丢弃的资源物的售卖金的一部分将在下一年作为「资源物售卖返还金」返还给串木野市卫生和自治组织联合会。

串木野環境センターへの持ち込み

◆持ち込みの際の注意

直接持ち込みいただく際の使用車輛は、2t車（最大積載量）までの車輛とさせていただきます。
多量の場合は1回に搬入するごみの量を制限させていただきますことがありますので、事前に環境センターへご連絡ください。
その他、不明な点がございましたら事前に必ず環境センターへご相談ください。

◆持ち込み手数料（税込み）

【通常の持ち込み（可燃・不燃・資源・粗大ごみ）】
※ごみはなるべく分別してからお持ち込みください。

100kgまで310円

100kg増すごとに310円加算する。

(100kg未満は100kgと見なします。)

【処理困難物（収集しないごみ）の持ち込み】

※環境センターで処理できない品目のため、別料金で預かって処分します。

◆持ち込み時間など

【持ち込み時間】午前9時～正午、午後1時～午後4時

【持ち込み曜日・ごみの種類】

月～金曜日：環境センターで処理できるごみ全般

土曜日：一般家庭のごみ全般

第1・第3日曜日：一般家庭のごみ全般

【休み】第1・第3日曜日以外の日曜日、祝日、年末年始

Rules in bringing to the Kushikino Environment Center

◆Instructions

When bringing directly to the Environment Center, only cars up to 2t are allowed.

Since there is a limit to how much garbage you can bring in one visit, please contact the Environment Center beforehand.

If there are any other uncertainties, please call the Environment Center beforehand.

◆Fees (tax included)

(Bringing normal garbage (burnables, non-burnables, recyclables, oversized garbage))

*Please separate as much as possible before bringing it in.

Up to 100kg 310 yen

For every 100kg, another 310 yen fee applies (up to 100 kg counts as 100kg)

(Bringing things that are hard to process (garbage that isn't collected))

*Because the Environment Center is unable to process it, for an additional fee, we will dispose of it.

◆Times

Hours: 9am-noon, 1pm-4pm

Days and type of garbage

Monday - Friday: All garbage that the Environment Center can process

Saturday: All household garbage

1st and 3rd Sundays: All household garbage

(Rest days) Sundays except for 1st and 3rd Sundays, holidays, New year's holiday

Một phần tiền của việc bán đồ phế liệu sẽ được trả lại

Một phần tiền từ việc bán đồ phế liệu đã được mọi người phân loại sẽ được chuyển cho Hiệp hội vệ sinh thành phố Ichikikushikino.

Mang tới trung tâm môi trường Kushikino

Hướng dẫn

Khi mang trực tiếp tới trung tâm, phải dùng loại xe dưới 2t.

Vì lượng rác có thể đổ trong 1 lần bị giới hạn nên đối với trường hợp rác số lượng lớn cần liên hệ trước với trung tâm môi trường.

Ngoài ra, nếu có điều gì thắc mắc hãy liên hệ trước với trung tâm môi trường

Các khoản phí (bao gồm thuế)

* Các loại rác hay gặp (rác đốt được, không đốt được, tái chế, cỡ lớn)

* Phải phân loại rác trước khi mang tới

Dưới 100kg: 310 yen

Cứ tăng thêm 100kg thì số tiền tăng thêm 310 yen (Nhỏ hơn 100kg vẫn được coi là 100kg).

* Mang tới các đồ khó xử lý (Rác không được thu gom)

* Vì là đồ vật trung tâm môi trường không thể xử lý nên phải nộp tiền để tiêu hủy đồ vật.

Thời gian mang đồ tới

"Thời gian mang đồ tới": Sáng 9h đến 12h, chiều 1h đến 4h

"Ngày đổ rác. Chung loại rác"

Thứ 2 đến thứ 6: Toàn bộ các loại rác trung tâm môi trường có thể xử lý

Thứ 7: Các loại rác gia đình

Chủ nhật của tuần thứ nhất và tuần thứ ba trong tháng: Các loại rác gia đình

"Ngày nghỉ" Ngày Chủ Nhật ngoài ngày Chủ Nhật của tuần thứ nhất và thứ ba, ngày lễ, Tết Dương

Aturan saat Membawa ke Pusat Pengelolaan Sampah Kushikino

Yang perlu diperhatikan saat membawa

Saat membawa langsung ke Pusat Pengelolaan Sampah, hanya mobil hingga 2t yang diizinkan.

Karena ada batasan berapa banyak sampah yang dapat dibawa dalam satu kali kunjungan, harap hubungi Pusat Pengelolaan Sampah terlebih dahulu.

Jika ada yang masih belum paham, harap hubungi Pusat Pengelolaan Sampah terlebih dahulu.

Biaya (termasuk pajak)

(Membawa sampah normal (bisa dibakar, tidak bisa dibakar, dapat didaur ulang, sampah ukuran besar))

*Harap pisahkan sebisa mungkin sebelum membawa.

Hingga 100kg biaya 310 yen

Untuk setiap 100 kg, berlaku biaya tambahan 310 yen (ukuran kurang dari 100 kg dihitung sebagai 100 kg)

(Membawa sampah hal yang sulit untuk diproses (sampah yang tidak diangkut))

*Karena Pusat Pengelolaan Sampah tidak dapat memprosesnya, akan ada biaya tambahan untuk jasa pembuangan.

Jadwal

Jam: 9 pagi-siang, 1-4 siang

Hari dan jenis sampah

Senin-Jumat: Semua sampah yang dapat diproses oleh Pusat Pengelolaan Sampah

Sabtu: Semua jenis sampah rumah tangga

Minggu pertama dan ketiga: Semua jenis sampah rumah tangga

(Hari libur) Hari Minggu kecuali hari Minggu ke-1 dan ke-3, hari libur, akhir tahun

串木野市環境センターの准入

准入時の注意事項

直接准入时, 使用的車輛为2吨位車輛(最大負載量)。

如果資源物很多, 我們可能會限制一次運輸的垃圾量, 因此請提前聯繫環境中心。

其他, 如果有不清楚的地方事請一定要和環境中心商談。

准入手續費(含稅)

【通常可攜帶物(可燃・不可燃・資源・大型垃圾)】

※准入前請盡量將垃圾分類。

100公斤以內310日元

每增加100公斤加收310日元(未滿100公斤以100公斤計算。)

【處理困難物(不可收集的垃圾)的准入】

※對於環境中心無法處理的品類, 我們將以其他費用處理。

准入時間等

【准入時間】上午9点至12点, 下午1点至下午4点

【准入日期和垃圾種類】

星期——星期五: 環境中心可以處理全部的垃圾

星期六: 一般家庭垃圾全部

每月第一、第三星期日: 一般家庭垃圾全部

【休息】每月第一、第二星期日以外的星期日、固定假日、年初年尾

問い合わせ先

串木野環境センター

TEL 0996-32-2388

Contact Information

Kushikino Environment Center

TEL 0996-32-2388

Narahubung

Pusat Pengelolaan Sampah Kushikino

TEL 0996-32-2388

Địa chỉ hỏi đáp

Trung tâm môi trường Kushikino

SĐT 0996-32-2388

问询处

串木野環境センター(串木野環境中心)

电话 0996-32-2388